

**CÔNG TY CỔ PHẦN SXKD XNK BÌNH THẠNH
GILIMEX**

334A Phan Văn Trị, Phường 11, Quận Bình Thạnh, TP HCM

Điện thoại: 08-35108508 – Fax: 08-35510585

Số :01/2020KT/CV - GIL

V/v: Giải trình báo cáo tài chính năm công ty mẹ sau kiểm toán

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

TP. HCM, Ngày 30 Tháng 03 Năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM

Công ty cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh giải trình 1 số điểm kiểm toán ghi nhận trên báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2019 đã kiểm toán như sau:

Nội dung	Số liệu trước kiểm toán	Số liệu sau kiểm toán	Chênh lệch	Ghi chú
Tiền	214.433.958.915	214.452.958.915	19.000.000	Điều chỉnh lại chênh lệch tỷ giá cuối năm khoản mục tiền ngoại tệ.
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	294.506.427.723	294.537.701.386	31.273.663	Điều chỉnh đánh giá lại chênh lệch tỷ giá gốc ngoại tệ cuối kỳ.
Phải thu ngắn hạn khác	3.338.745.936	3.355.631.537	16.885.601	Điều chỉnh cản trừ phải thu khác - phải trả khác
Hàng tồn kho	616.667.791.424	616.679.552.356	11.760.932	Điều chỉnh lại do tính lại tiền thuê đất
Tài sản cố định hữu hình	113.263.017.227	110.551.428.377	(2.711.588.850)	Điều chỉnh chi phí chưa đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định sang chi phí xây dựng cơ bản dở dang.
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	27.241.734.788	29.953.615.238	2.711.880.450	Điều chỉnh chi phí chưa đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định sang chi phí xây dựng cơ bản dở dang.
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(7.263.651.404)	(35.618.205.716)	(28.354.554.312)	Điều chỉnh trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính theo báo cáo năm 2019.
Phải trả người bán ngắn hạn	355.507.321.745	355.546.823.201	39.501.456	Điều chỉnh bổ sung công nợ của chi phí phát sinh trong năm.



Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13.469.765.593	13.672.869.653	203.104.060	Điều chỉnh thuế TNDN
Phải trả người lao động	31.073.105.678	30.073.105.678	(1.000.000.000)	Điều chỉnh giảm tiền lương tháng 13
Phải trả ngắn hạn khác	42.255.387.238	42.279.577.275	24.190.037	Điều chỉnh cản trừ phải thu khác - phải trả khác. Điều chỉnh đánh giá chênh lệch tỷ giá.
Giá vốn hàng bán	1.996.993.255.448	1.996.984.675.972	8.579.476	Điều chỉnh giá vốn do tính lại tiền thuê đất.
Doanh thu hoạt động tài chính	28.890.330.815	28.926.860.042	(36.529.227)	Điều chỉnh đánh giá chênh lệch tỷ giá cuối kỳ
Chi phí tài chính	46.398.856.939	74.765.971.251	(28.367.114.312)	Điều chỉnh trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính theo báo cáo năm 2019.
Chi phí quản lý doanh nghiệp	52.830.110.040	64.689.720.682	(11.859.610.642)	Điều chỉnh phần tiền thuê đất giảm trong năm vào thu nhập khác, không ghi nhận giảm chi phí trong năm.
Thu nhập khác	11.232.744.501	24.075.326.743	(12.842.582.242)	Điều chỉnh phần tiền thuê đất giảm trong năm vào thu nhập khác, không ghi nhận giảm chi phí trong năm.
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	42.534.044.646	42.737.148.706	(203.104.060)	Điều chỉnh lại thuế TNDN do thay đổi lợi nhuận

Trên đây là giải trình của Công ty Gilimex về báo cáo tài chính công ty mẹ đã kiểm toán năm 2019

Công ty TNHH DV Tư Vấn Tài Chính
Kế Toán Và Kiểm Toán Phía Nam



Lê Văn Tuấn

Công Ty CP SXKD XNK Bình Thạnh



Lê Hùng

